



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : _____ Yes, _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn Đình Tài
Last Middle First

Current Address Group 13, Post 187 Q. A Xuân Phước - Phú
Date of Birth 03-16-20 Place of Birth Sơn Tây - Noun Khánh

Previous Occupation (before 1975) _____
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 03-24-78 To Present

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Nov. 1987

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyễn đình Tài
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Trần thị Kim Hoàn	10-06-34	wife
Nguyễn thị Lêch Anh	06-09-56	Daughter
Đỗ Xuân Thanh	08-20-47	Son in law
Nguyễn đình Dũng	12-17-57	Son
Nguyễn thị Hồng Anh	02-03-62	Daughter
Nguyễn 'Trần Tài'	09-04-65	Son
Đỗ Anh Thụy	01-01-86	Grandchild
Đỗ Anh Thái	08-17-81	,
Đỗ anh Thao	10-21-84	,

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above) c/o

Trần thị Kim Hoàn

103A Nguyễn Thông St.

6. ADDITIONAL INFORMATION : Q. 3 Hồ Lưu Minh



On the picture holding a case
is Lieut-Colonel Nguyễn Tinh-Tài -

Chánh phó' Hồ chí Minh ngày 3-11-1987

Kính gửi Bà chủ tịch Hội Bảo trợ
Gia đình tư nhân chính trị VN.

Thưa Bà,

Tôi xin được phép gửi
tên Bà lên hình ảnh thăm sức khỏe
của Bà về quê hương.

Lâu lắm rồi, tôi vẫn ước
ao có dịp được viết thư tỏ xin
Bà giúp đỡ gia đình tôi được
nhập cảnh Hoa Kỳ.

Bắt có những gì thuộc về
chúng tôi, tôi xin gửi kèm đây
tỏ xin Bà hiểu tâm và giúp đỡ.

Tôi và gia đình chúng tôi
tất tưng hy vọng rất nhiều vào
tổng kết quả tâm giúp đỡ của
Bà.

Trong khi chờ đợi, chúng tôi

xin Bà nhận cho tổng chân-thăng
bứt m. về chúng tôi.

Câu xin để tên bạn phước
tên cho Bà và buổi ngày.

Kính chào Bà

Hoan

Trân thư Kim Hoan

103A Nguyễn Trùng

quân 3

TP Hồ - chí - Minh

QUESTIONNAIRE FOR O.D.P APPLICANTS

A- BASIC IDENTIFICATION DATA

1. Name : TÀI NGUYỄN ĐÌNH
 2. Other names : sex: male
 3. Date, place of birth : March 16, 1920 SON TÂY, NORTH VIETNAM
 4. Residence address : 103 A NGUYỄN THÔNG st. 3rd District HCM City
 5. Current occupation : former officer of the RVNAF

B- RELATIVES TO ACCOMPANY ME

1. KIM HOAN	TRẦN THỊ	Oct.6, 1934.	HẢI DƯƠNG	F	M	Wife
2. LÊNH ANH	NGUYỄN THỊ	June 9, 1956.	SAIGON	F	M	Daughter
3. THANH	VÕ XUÂN	Aug.20, 1947.	DALAT	M	M	Son in law
4. DŨNG	NGUYỄN ĐÌNH	DEC. 17, 1957.	SAIGON	M	S	Son
5. HỒNG ANH	NGUYỄN THỊ	Feb.3, 1962.	VŨNG TÀU	F	S	Daughter
6. TRÍ	NGUYỄN TRẦN	Sep.4, 1965	DALAT	M	S	Son
7. THUY	VÕ ANH	Jan.1, 1980.	Dalat	M	S	Grandchild
8. THÁI	VÕ ANH	Aug.17, 1981.	Dalat	M	S	Grandson
9. THAO	VÕ ANH	Oct.21, 1984.	DALAT	M	S	Grandson

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM

1. Closest relative in the U.S
 a. Name :
 b. Relationship :
 c. Address :
 2. Closest relative in other foreign countries :
 a. Name : VÂN ANH NGUYỄN THỊ
 b. Relationship : daughter
 c. Address :

D. COMPLETE FAMILY LISTING

1. Father : HỘI NGUYỄN ĐÌNH { dead }
 2. Mother : LƯƠNG NGUYỄN THỊ { dead }
 3. Spouse : KIM HOAN TRẦN THỊ (wife) 103A NGUYỄN THÔNG 3rd District HO CHI MINH City
 4. Former spouse :
 5. Children:
 1/ Daughter : LÊNH ANH NGUYỄN THỊ Teacher of English, French Baccalaureat. 27 PHAN CHU TRINH DALAT
 2/ Son in law : THANH VÕ XUÂN ex- Lieutenant of ARTillery in the RVNAF. Military card number 67/408777. REEDUCATION CAMP from May 3, 1975 until Dec.22, 1977
 3/ Son : DŨNG NGUYỄN ĐÌNH French BACCALAURÉAT, Teacher of English. 103 A NGUYỄN THÔNG 3rd District. HCM City
 4/ Daughter : HỒNG ANH NGUYỄN THỊ 103 A NGUYỄN THÔNG HCM City
 5/ DAUGHTER : VÂN ANH NGUYỄN THỊ AUSTRALIA
 6/ Son in law : HƯNG ĐĂNG LÊ Doctor of Medicine. Australia
 7/ Son : TRÍ NGUYỄN TRẦN 103 A NGUYỄN THÔNG. HCM City
 8/ Grandson : THUY VÕ ANH 27 PHAN CHU TRINH DALAT
 9/ Grandson : THÁI VÕ ANH 27 PHAN CHU TRINH DALAT
 10/ GRANBSON : THAO VÕ ANH 27 PHAN CHU TRINH DALAT

6. Sibling :

1/ Brother : THANH NGUYỄN ĐÌNH Captain in the signal corp. RVNAF killed in duty in 1970
 2/ Brother : ĐỨC NGUYỄN ĐÌNH
 3/ Sister : HẢO NGUYỄN THỊ DALAT
 4/ Brother : KIÊN NGUYỄN ĐÌNH VŨNG TÀU

E. EMPLOYMENT BY U.S GOVERNMENT/AGENCIES/ or OTHER ORGANIZATIONS OF YOU

F. SERVICE WITH GVN OR RVNAF (your or your spouse)

1. Name of person serving : TÀI NGUYỄN ĐÌNH
2. Date : a/1941-1952 served in the French Army in Indochina with the last rank of Lieutenant in the Signal Corp.
b/ Transferred into the RVNAF , had successively served :
 - * 1952-1957 : RVNAF SIGNAL SCHOOL in VŨNG TÀU (Major)
 - * 1957-1960 : Signal Br at RVNAF STAFF HEADQUARTERS
 - * 1961-1970 : Instructor at the STAFF and Command Military Academy in Dalat
 - * 1970-1971 : Officer of the Ministry for Ancient Soldiers
 - * 1971-1972 : Deputy to the province-chief of Dalat- Tuyên Đức Province
 - * 1972-1973 : Staff and Command academy in Dalat
 - * 1973 : retired
3. Last rank : Lieut-colonel
4. Unit : Military Staff and Command Academy in Dalat
5. Name of Supervisor : Gen. NGUYỄN BẢO TRI
6. Reason for leaving : retired at old age
7. Name of American supervisor : -- Colonel C.E. BURNER
chief Sg.Br. MACV
-- Colonel TABOR
chief Sig.Br. MACV
8. U.S Training course in VIETNAM :
9. U.S Awards or certificates : Date received :

G. TRAINING OUTSIDE VIETNAM (of you or your spouse)

1. Name of trainee : TÀI NGUYỄN ĐÌNH
2. School and School address : USASCS. FORT MONMOUTH N.J
3. Date : April 1958
and study-tour in 1960
4. Descriptions of course : 28-043-I666/SIG-58
5. Who paid for training : RVNAF

H. RE-education of you or your spouse

1. Name of person in re-education camp : TÀI NGUYỄN ĐÌNH
2. Total time in re-education camp :
 - captured a month before Saigon liberation , 23 March 1975
 - followed by two years in SÔNG MAO REEDUCATION CAMP
released after RVN's announcement to free all members of the RVNAF who can produce proper documents proving their retirement.
 - recaptured on March 24, 1978 and sentenced to 20 years in prison for anti-government activities
3. Still in Re-education camp ? yes
4. Present address : Group I3, Post 1870 A
XUÂN PHƯỚC. PHÚ KHANH .

I. ANY ADDITIONAL REMARKS :

1. This present Questionnaire is filled by KIM HOAN TRẦN THỊ , wife of the person still in Re-education camp .
2. One Questionnaire like this had been sent to the proper offices by me in Sep.1983, but no reply had been received .

While waiting for your favourable answer, we do beg all your attention and sense of Humanity to examine on our case.

Respectfully ,
the applicant

TRẦN THỊ KIM HOAN
103 A NGUYỄN THÔNG St.
3rd District HCM City

QUESTIONNAIRE FOR O.D.P. APPLICANTS

A. BASIC IDENTIFICATION DATA

1. Name : **TÀI NGUYỄN ĐÌNH**
2. Other names :
3. Date, place of birth : **March 16, 1926 SON TAY, NORTH VIETNAM**
4. Residence address : **103 A NGUYỄN THÔNG st., 3rd District HCM City**
5. Current occupation : **former officer of the RVNAF**

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME

- | | | | | | | |
|-------------|-------------|----------------|-----------|---|---|------------|
| 1. KIM HOAN | TRẦN THỊ | Oct. 6, 1934. | HẢI DUONG | F | M | Wife |
| 2. LÊNH ANH | NGUYỄN THỊ | June 9, 1956. | SAIGON | F | M | Daughter |
| 3. THANH | VÕ XUÂN | Aug. 20, 1947. | DALAT | M | M | Son in law |
| 4. DŨNG | NGUYỄN ĐÌNH | DEC. 17, 1957. | SAIGON | M | S | Son |
| 5. HỒNG ANH | NGUYỄN THỊ | Feb. 3, 1962. | VŨNG TÀU | F | S | Daughter |
| 6. TRI | NGUYỄN TRẦN | Sep. 4, 1965. | DALAT | M | S | Son |
| 7. THUY | VÕ ANH | Jan. 1, 1980. | Dalat | M | S | Grandchild |
| 8. THAI | VÕ ANH | Aug. 17, 1981. | Dalat | M | S | Grandson |
| 9. THAO | VÕ ANH | Oct. 21, 1984. | DALAT | M | S | Grandson |

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM

1. Closest relative in the U.S.
 - a. Name :
 - b. Relationship :
 - c. Address :
2. Closest relative in other foreign countries :
 - a. Name : **VÂN ANH NGUYỄN THỊ**
 - b. Relationship : **daughter**
 - c. Address :

D. COMPLETE FAMILY LISTING

1. Father : **HỘI NGUYỄN ĐÌNH** { dead }
2. Mother : **LƯƠNG NGUYỄN THỊ** { dead }
3. Spouse : **KIM HOAN TRẦN THỊ (wife)** **103A NGUYỄN THÔNG 3rd District HO CHI MINH City**
4. Former spouse :
5. Children:
 - 1/ Daughter : **LÊNH ANH NGUYỄN THỊ** **Teacher of English, French Baccalaureat, 27 PHAN CHU TRINH DALAT ex- Lieutenant of ARTILLERY in the RVNAF. Military card number 67/408777, REEDUCATION CAMP from May 3, 1975 until Dec. 22, 1977 French BACCALAUREAT, Teacher of English, 103 A NGUYỄN THÔNG 3rd District, HCM City**
 - 2/ Son in law : **THANH VÕ XUÂN**
 - 3/ Son : **DŨNG NGUYỄN ĐÌNH** **103 A NGUYỄN THÔNG HCM City AUSTRALIA**
 - 4/ Daughter : **HỒNG ANH NGUYỄN THỊ** **Doctor of Medicine, Australia**
 - 5/ DAUGHTER : **VÂN ANH NGUYỄN THỊ** **103 A NGUYỄN THÔNG, HCM City**
 - 6/ Son in law : **HUONG ĐANG LÊ**
 - 7/ Son : **TRI NGUYỄN TRẦN** **27 PHAN CHU TRINH DALAT**
 - 8/ Grandson : **THUY VÕ ANH** **27 PHAN CHU TRINH DALAT**
 - 9/ Grandson : **THAI VÕ ANH** **27 PHAN CHU TRINH DALAT**
 - 10/ GRANDSON : **THAO VÕ ANH** **27 PHAN CHU TRINH DALAT**
6. Sibling :
 - 1/ Brother : **THANH NGUYỄN ĐÌNH** **Captain in the signal corp. RVNAF killed in duty in 1970**
 - 2/ Brother : **BỘC NGUYỄN ĐÌNH**
 - 3/ Sister : **HÀO NGUYỄN THỊ** **DALAT**
 - 4/ Brother : **KIÊN NGUYỄN ĐÌNH** **VŨNG TÀU**

E. EMPLOYMENT BY U.S GOVERNMENT/AGENCIES/ or OTHER ORGANIZATIONS OF YOU

F. SERVICE WITH GVN OR RVNAF (your or your spouse)

1. Name of person serving : TAI NGUYEN DINH
2. Date : a/1941-1952 served in the French Army in Indochina with the last rank of Lieutenant in the Signal Corp,
b/ Transferred into the RVNAF, had successively served :
 - + 1952-1957 : RVNAF SIGNAL SCHOOL in VUNG Tau (Major)
 - + 1957-1960 : Signal Br at RVNAF STAFF HEADQUARTERS
 - + 1961-1970 : Instructor at the STAFF and Command Military Academy in Dalat
 - + 1970-1971 : Officer of the Ministry for Ancient Soldiers
 - + 1971-1972 : Deputy to the province-chief of Dalat- Tuyen Duc Province
 - + 1972-1973 : Staff and Command academy in Dalat
 - + 1973 : retired
3. Last rank : Lieut-colonel
4. Unit : Military Staff and Command Academy in Dalat
5. Name of Supervisor : Gen. NGUYEN BAO TRI
6. Reason for leaving : retired at old age
7. Name of American supervisor : -- Colonel C.E. BURNER
chief Sig.Br. MACV
-- Colonel TABOR
chief Sig.Br. MACV

8. U.S Training course in VIETNAM :

9. U.S Awards or certificates :

Date received :

G. TRAINING OUTSIDE VIETNAM (of you or your spouse)

1. Name of trainee : TAI NGUYEN DINH
2. School and School address : USASCS, FORT MONMOUTH N.J
3. Date : April 1958
and study-tour in 1960
4. Descriptions of course : 28-043-1666/SIG-58
5. Who paid for training : RVNAF

H. RE-education of you or your spouse

1. Name of person in re-education camp : TAI NGUYEN DINH
2. Total time in re-education camp :
 - captured a month before Saigon liberation, 23 March 1975
 - followed by two years in SONG MAO REEDUCATION CAMP released after RVN's announcement to free all members of the RVNAF who can produce proper documents proving their retirement.
 - recaptured on March 24, 1978 and sentenced to 20 years in prison for anti-government activities
3. Still in Re-education camp : ? yes
4. Present address : Group X3, Post 1870 A
QUAN PHUOC, Phu Khanh.

I. ANY ADDITIONAL REMARKS :

1. This present Questionnaire is filled by KIM HOAN TRAN THI, wife of the person still in Re-education camp.
2. One Questionnaire like this had been sent to the proper offices by me in Sep.1983, but still no reply had been received.

While waiting for your favourable answer, we do beg all your attention and sense of Humanity to examine on our case.

Respectfully,
the applicant

TRAN THI KIM HOAN
103 A NGUYEN THONG St.
3rd District HCM City

On the picture holding a case
is Lieut-Colonel Nguyễn Đình-Tài



On the picture holding a case
 is Lieut-Colonel Nguyễn Đình-Tài



On the picture holding a case
 is Lieut-Colonel Nguyen Tinh-Tai



On the picture holding a case
 is Lieut-Colonel Nguyen Tinh-Tai



U.S. Army Signal School
 Fort Monmouth New Jersey
 20 April 1945
 Fair

On the picture holding a case
 is Lieut. Colonel Nguyen Tinh-T



U.S. Army Signal School
 Fort Monmouth New Jersey
 20 April 1961
 [Signature]

On the picture holding a case
 is Lieut-Colonel Nguyen Dinh-T

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 3-11-1987

Kính gửi Bà chủ tịch Hội Bảo vệ
Gia đình tư nhân chính trị VN.

Thưa Bà,

Tôi xin được phép gửi
tên Bà lên hình ảnh thăm sức khỏe
của Bà và gia quyến.

Lâu lắm rồi, tôi vẫn ước
ao có dịp được viết thư tế xin
Bà giúp đỡ gia đình tôi được
nhập cảnh Hoa Kỳ.

Có lẽ có những gì thuộc về
chúng tôi, tôi xin gửi kèm đây
tế xin Bà luôn tâm và giúp đỡ.

Tôi và gia đình chúng tôi
tất tưng hý vọng rất nhiều vào
tổng kết và quyết tâm giúp đỡ của
Bà.

Trong khi chờ đợi, chúng tôi

xin Bà nhận cho tổng chân thưng
bút in của chúng tôi.

Câu xin đặt tên ban phước
tên cho Bà và buổi ngày.

Kính chào Bà

Hoa

Trần Thị Kim Hoàn
103A Nguyễn Đình
quận 3
TP Hồ Chí Minh

From : TRẦN THỊ KIM HOAN
10A NGUYỄN THÔNG
QUẬN 3. TP/HỒ CHÍ MINH

PARAVION



NOV 1 6 1987



PAR AVION VIA AIR MAIL

Kính gửi bà

KHÚC MINH THO
P.O BOX 5435
ARL. VA. 22205 - 0635
U.S.A